

Pháp hộ trì người hành pháp

I. XUẤT XỨ,

1- Sur Indacanda dịch:

303. “Thật vậy, Chánh Pháp hộ trì người có sự thực hành Chánh Pháp. Chánh Pháp, khéo được thực hành, đem lại sự an lạc. Điều này là quả báu khi Chánh Pháp khéo được thực hành: Người có sự thực hành Chánh Pháp không đi đến khổ cảnh.

(Trưởng Lão Tăng Kệ, Khuddakanikāye - Theragāthāpāli Catukkanipāto)

2- Dhammika - Trưởng lão Tăng kệ - Tập III – Tiểu Bộ Kinh

CXCV) Dhammika (Thera. 35)

Trong thời đức Phật hiện tại, ngài sanh trong một gia đình Bà-la-môn ở Kosala, tên là Dhammika. Khi Jetavana (Kỳ Viên) được dâng cúng, ngài khởi lòng tin, và xuất gia. Sống tại một tinh xá ở làng, ngài cảm thấy bất mãn và khó chịu đối với các công việc các Tỷ-kheo đến tinh xá. Do vậy các Tỷ-kheo đều bỏ đi và ngài làm chủ một mình một ngôi tinh xá. Một cư sĩ báo cáo sự việc lên bậc Đạo Sư, bậc Đạo Sư cho gọi ngài lên để giải thích. Theo lời các Tỷ-kheo yêu cầu, ngài nói lên những bài kệ như sau:

302. Pháp che chở hộ trì,

Người hành trì Chánh pháp,

Pháp đem lại an lạc,

Cho người khéo hành pháp,

Đây là những lợi ích,

Khi pháp khéo hành trì,

Người hành trì Chánh pháp,

Không đi xuống ác thú.

303. Cả hai pháp, phi pháp,

Kết quả không giống nhau;

Phi pháp, dẫn địa ngục,

Pháp đưa đến cõi lành.

304. Do vậy, đối Chánh pháp,

Khởi ý muốn hành trì,
Tâm tư sanh hoan hỷ,
Khéo thiện lai như vậy.
Vững trú trên Chánh pháp,
Đệ tử bậc Thiện Thệ,
Sáng suốt tiến bước lên,
Quy y bậc tối thượng.

305. Phá vỡ cội ung nhọt,
Nhổ lên lưới ái triền,
Luân hồi được đoạn tận,
Không còn có sanh y,
Như trăng vào ngày rằm,
Trong đêm thanh trong sáng.

Khi Thế Tôn dạy ba bài kệ trên, Dhammika trên chỗ ngồi phát triển thiền quán và chứng quả A-la-hán. Để nói lên quả chứng của mình cho bậc Đạo Sư rõ, ngài nói lên bài kệ cuối cùng để nói lên chánh trí của ngài.

II. CHÁNH KINH

(Mười pháp có nhiều tác dụng, Kinh Thập Thượng, Trường Bộ Kinh)

Thế nào là mười pháp có nhiều có tác dụng?

Mười pháp hộ trì nhân pháp.

Tóm tắt (1. Giới hạnh, 2. Đa văn, 3. Thiện hữu, 4. Thiện ngôn, 5. Có trách nhiệm với Thầy tổ, các vị đồng phạm hạnh) 6. Ưa thích, hoan hỷ với Pháp & Luật, 7. Tri túc, 8. Tinh tấn, 9. Chánh niệm, 10. Trí tuệ)

1- GIỚI HẠNH

. “Này các Hiền giả, ở đây, vị Tỷ kheo có giới hạnh, sống chế ngự với sự chế ngự của giới bốn Pàtimokkha, đầy đủ oai nghi, chánh hạnh, thấy nguy hiểm trong những lỗi nhỏ nhặt, thọ lãnh và tu học

trong giới pháp. Nay các Hiền giả, vị Tỷ kheo nào có giới hạnh, sống chế ngự với sự chế ngự của giới bốn Pàtimokkha, đầy đủ oai nghi chánh hạnh, thấy nguy hiểm trong những lỗi nhỏ nhặt, thọ lãnh và tu học trong giới pháp. Pháp như vậy là hộ trì nhân”.

2. ĐA VĂN

“Này các Hiền giả, lại nữa, vị Tỷ kheo nghe nhiều, gìn giữ những gì đã nghe, chất chứa những gì đã nghe, Những pháp ấy, sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, nghĩa lý văn cú cụ túc, đề cao đời sống phạm hạnh, hoàn toàn đầy đủ thanh tịnh những pháp ấy, vị đã nghe nhiều, đã nắm giữ, đã ghi nhớ nhờ tụng đọc nhiều lần, chuyên ý quán sát, khéo thành tựu nhờ chánh kiến.

Này các Hiền giả, vị Tỷ kheo nào, đa văn... khéo thành tựu nhờ chánh kiến, pháp như vậy là hộ trì nhân”

3. BẠN LÀNH

“Này các Hiền giả, lại nữa, vị Tỷ kheo là thiện hữu, thiện bạn hữu, là thiện bạn đồng, là hộ trì nhân. Nay các Hiền giả, vị Tỷ kheo nào là thiện hữu, là thiện bạn hữu, là thiện bạn đồng. Pháp như vậy là hộ trì nhân”.

4. KHIÊM TỐN

“Này các Hiền giả, lại nữa vị Tỷ kheo thiện ngôn, đầy đủ sự nhu hòa và khiêm nhường, nhẫn nại và nhận sự chỉ trích một cách cung kính. Nay các Hiền giả, vị Tỷ kheo nào thiện ngôn... nhận sự chỉ trích một cách cung kính. Pháp như vậy là hộ trì nhân”.

5. TRÁCH NHIỆM

“Này các Hiền giả, khi nào có những trách nhiệm cần phải làm đối với các vị đồng phạm hạnh nên lập cao hơn, vị ấy khéo léo, không có biếng nhác, suy tư một cách đầy đủ các phương tiện, vừa đủ để làm, vừa đủ để tổ chức. Nay các Hiền giả, một vị Tỷ kheo nào, đối với các vị đồng phạm hạnh... vừa đủ để tổ chức. Pháp như vậy là hộ trì nhân.”

6. HOAN HỖ TRONG PHÁP

“Này các Hiền giả, lại nữa có vị Tỷ kheo ưa Pháp, ái luyến nói Pháp, tự mình vô cùng hoan hỷ đối với Thắng pháp, Thắng luật. Này các Hiền giả, vị Tỷ kheo nào ưa Pháp... vô cùng hoan hỷ đối với Thắng pháp, Thắng luật. Pháp như vậy là hộ trì nhân.”

7. TRI TÚC

“Này các Hiền giả, lại nữa, vị Tỷ kheo tự mình bằng lòng với các vật dụng nhận được như y phục, ẩm thực, sàng tọa, bệnh dược. Này các Hiền giả, vị Tỷ kheo nào tự bằng lòng... Pháp như vậy là hộ trì nhân.”

8. TINH TẤN

“Này các Hiền giả, lại nữa vị Tỷ kheo sống tinh tấn siêng năng đoạn trừ các ác pháp, thành tựu các thiện pháp, cương quyết, kiên trì tinh tấn, nhẫn trì không phể bỏ các thiện pháp. Này các Hiền giả, một vị Tỷ kheo nào sống tinh tấn siêng năng... nhẫn trì không phể bỏ các thiện pháp. Pháp như vậy là hộ trì nhân.”

9. CHÁNH NIỆM

Này các Hiền giả, lại nữa, vị Tỷ kheo chánh niệm, đầy đủ tối thượng niệm và tỉnh giác, nhớ đến và ghi nhớ những điều nói và làm từ lâu. Này các Hiền giả, vị Tỷ kheo nào có chánh niệm, ghi nhớ những điều đã nói và làm từ lâu. Pháp như vậy là hộ trì nhân.

10. TRÍ SANH DIỆT

“Này các Hiền giả, lại nữa, vị Tỷ kheo có huệ trí, đầy đủ sanh diệt trí, hướng đến sự quyết trạch các bậc Thánh, chơn chánh diệt trừ mọi đau khổ. Này các Hiền giả, vị Tỷ kheo nào có huệ trí... chơn chánh diệt trừ mọi đau khổ. Pháp như vậy là hộ trì nhân.”

Như vậy là mười pháp có nhiều tác dụng.